

**QUYẾT ĐỊNH**

**Kiểm tra nhà nước về Đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 trong quản lý, sử dụng, kinh doanh, mua bán trên địa bàn tỉnh**

**GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 86/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 ngày tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hoá và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật đo lường;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCHN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BKHCHN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo chuẩn đo lường;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2013/TT-BKHCHN ngày 17 tháng 12 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về đo lường;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCHN ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCHN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BKHCHN ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi bổ sung thông tư số 28/2013/TT-BKHCHN của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về đo lường;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk*

*Nông về việc ban hành quy định cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông;*

*Căn cứ Kế hoạch số 40/KH-SKHCN ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 trong quản lý, sử dụng, kinh doanh, mua bán trên địa bàn tỉnh;*

*Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 trong quản lý, sử dụng, kinh doanh, mua bán trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

### **1. Nội dung kiểm tra:**

- Kiểm tra phương tiện đo nhóm 2, gồm:
  - + Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với quy định về việc phê duyệt mẫu, kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định;
  - + Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với quy định về thể hiện yêu cầu kỹ thuật đo lường cơ bản trên phương tiện đo hoặc trên nhãn hàng hóa, tài liệu kèm theo;
  - + Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với điều kiện về vận chuyển, bảo quản, lưu giữ;
  - + Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với yêu cầu kỹ thuật đo lường đo cơ sở sản xuất, nhập khẩu công bố (đối với phương tiện đo nhóm 1) hoặc do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành (đối với phương tiện đo nhóm 2).
- Nội dung kiểm tra đối với phép đo bao gồm:
  - + Kiểm tra, xác định sự phù hợp của phương tiện đo, phương pháp đo đã sử dụng và điều kiện đo với yêu cầu kỹ thuật đo lường (nếu có);
  - + Kiểm tra chứng chỉ đào tạo theo quy định đối với người thực hiện phép đo (nếu có);
  - + Kiểm tra sai số của kết quả phép đo so với giới hạn sai số cho phép;
  - + Giới hạn sai số cho phép của kết quả phép đo được xác định trên cơ sở sai số cho phép lớn nhất của phương tiện đo được sử dụng để thực hiện phép đo.

### **2. Đối tượng, cơ sở được kiểm tra:**

- Đối tượng kiểm tra: Phương tiện đo nhóm 2 trong quản lý, sử dụng, kinh doanh, mua bán trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
- Cơ sở được kiểm tra: Các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng, kinh doanh, mua bán Phương tiện đo nhóm 2 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (có danh sách kèm theo).

**3. Chế độ kiểm tra:** Theo kế hoạch.

**4. Thời gian kiểm tra:** Từ ngày 04 tháng 03 năm 2024 đến ngày 29 tháng 3 năm 2024.

**Điều 2.** Thành lập Đoàn kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 trong quản lý, sử dụng, kinh doanh, mua bán trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, gồm các thành viên sau đây:

**1. Trưởng đoàn:**

Ông Lê Xuân Kỳ - Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

**2. Các thành viên:**

- Ông Trần Bảo Ngọc - Chuyên viên chính Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

- Ông Hoàng Việt Dũng - Chuyên viên Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

- Ông Nguyễn Văn Tùng - Cán sự Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện; đại diện Phòng Kinh tế thành phố Gia Nghĩa (tham gia thực hiện nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra trên địa bàn huyện/thành phố).

**Điều 3.** Trong quá trình kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra và các thành viên đoàn kiểm tra có trách nhiệm tuân thủ các quy định pháp luật về đo lường, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của kết quả kiểm tra, Đối tượng liên quan có nghĩa vụ đáp ứng yêu cầu của đoàn kiểm tra, có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng, các ông, bà có tên tại Điều 2, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- GD, các PGD Sở;
- Văn phòng Sở (để đăng tải Website Sở);
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lưu Văn Đặng**



## ĐANH SÁCH CÁC CƠ SỞ KIỂM TRA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 24 /QĐ-SKHHCN ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông)

1	Sở Giao thông Vận tải (Phòng Quản lý Vận tải, Phương tiện và Người lái)	Phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
2	Sở Tài nguyên và Môi trường (Trung tâm quan trắc và môi trường)	Phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
3	Công an tỉnh Đắk Nông (Phòng Hậu cần và các phòng Ban, đơn vị có liên quan)	Phường Nghĩa Phú, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
4	Công ty Kinh doanh Vận tải Taxi Việt Đức	Phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
5	Đài khí tượng thủy văn tỉnh Đắk Nông (Các trạm khí tượng thủy văn các huyện trực thuộc)	Phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
6	Công ty TNHH N&S (Thủy điện Đắk Ru, Thủy điện Quảng Tín)	Thôn Tân Lợi, xã Đắk Ru, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.
7	Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới 4801D	QL14 TDP4, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
8	Công ty Cổ phần Thủy điện Á Đông (Thủy điện Đắk Nông 2)	Tổ 6, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
9	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Nông	Phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
10	Trung tâm Y tế huyện Đắk Song	Thị trấn Đức An, huyện Đắk Song.
11	Trung tâm Y tế huyện Tuy Đức	Xã Đắk Bukso, huyện Tuy Đức.
12	Nhà máy Điện gió Đắk Hoà	Xã Đắk Hoà, huyện Đắk Song.
13	Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Đắk Nông	Khu công nghiệp Xã Tâm Thắng, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông.
14	Công ty Nhôm Đắk Nông -TKV	Xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.
15	Phòng khám Đa khoa Gia nghĩa	Số 19 Trương Định, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
16	Phòng Khám An Tâm	Thị trấn EaTlinh, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông.